TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 24-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thái Ngọc**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Văn Phượng**;

Ông **Nguyễn Thanh Rực**;

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Gia Mẫn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Thanh Nhị** – Kiểm sát viên.

Ông **Cao Trương Minh Đức** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1985 tại tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn *Lớp 04/12*; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: *Không có*; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Đ1 và bà Lê Thị H1; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Y (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2007; Tiền án: không, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 05/11/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

2.2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Triệu Du L** – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S (có mặt).

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Nguyễn Minh Đ1**, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2.4. Người chứng kiến:

2.4.1. Ông **Trịnh Út H2**, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2.4.2. Ông **Diệp Thanh S**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin tố giác của quần chúng nhân dân tại khu vực tại khu vực tuyến đường nối giữa Quốc lộ N sông H và Quốc lộ F, thuộc ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng có đối tượng có biểu hiện hoạt động tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an gồm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L phối hợp với Công an thị trấn Đ tiến hành xác minh, theo dõi.

Đến khoảng 15 giờ ngày 02/11/2023, lực lượng Công an phát hiện Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô loại Wave 110, biển kiểm soát 83H2 - 1293 có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Thấy lực lượng Công an Nguyễn Minh H liền ném bỏ 01 (một) túi nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng đang cầm trên tay xuống đất. Ngay lập tức, lực lượng Công an khống chế bắt giữ Nguyễn Minh H và thu giữ, niêm phong túi nylon Nguyễn Minh H ném bỏ trong "Gói 3". Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra các đồ vật, qua kiểm tra phát hiện bên trong ví màu đen ở túi quần phía sau bên phải có 01 (một) túi nylon không màu được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nên thu giữ và niêm phong trong "Gói 1"; Ở túi quần phía trước bên trái phát hiện hộp nhựa màu trắng, bên trên có chữ "OPPO", trong hộp có 16 túi nylon không màu được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nên thu giữ và niêm phong trong "Gói 2". Đồng thời, lực lượng Công an tiến hành khám xét nơi ở hiện tại của Nguyễn Minh H và thu giữ nhiều đồ vật cho liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 184/KLMT-KTHS, ngày 11/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh S (bút lục 29) kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong "Gói 01" gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1864 gam, loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong "Gói 02" gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0521 gam, loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong "Gói 03" gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1594 gam, loại Methamphetamine,

Xét thấy có đủ căn cứ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam đối với Nguyễn Minh H về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự) để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Nguyễn Minh H khai nhận trước ngày thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Minh H do buồn phiền chuyện gia đình nên vào khoảng tháng

5/2023 Nguyễn Minh H đã tìm đến ma túy và bắt đầu sử dụng thường xuyên. Nguyễn Minh H đã tìm hiểu và biết được ở khu vực chợ G thuộc thành phố S có một nam thanh niên bán ma túy. Đến ngày 31/10/2023 Nguyễn Minh H đi xe ôm đến khu vực chợ G để mua ma túy. Tại đây Nguyễn Minh H gặp một nam thanh niên (không quen biết) để mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Nguyễn Minh H đưa tiền cho nam thanh niên thì người này đi vào trong một lúc rồi quay trở ra đưa cho Nguyễn Minh H một gói giấy. Biết bên trong có chứa ma túy nên Nguyễn Minh H bỏ gói giấy vào trong túi rồi đi về nhà về nhà. Khi về đến nhà Nguyễn Minh H mở gói giấy ra kiểm tra thì thấy có một túi nylon không màu được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Nguyễn Minh H bỏ túi nylon này vào trong vi màu đen của mình. Đến sáng ngày 01/11/2023 Nguyễn Minh H đem ma túy ra khu đất trống ở ấp N, thị trấn Đ sử dụng. Nguyễn Minh H đã sử dụng hết một phần và phần còn lại được tiếp tục cất bên trong cái ví màu đen. Do thấy mỗi lần mua ma túy khó khăn nên trưa ngày 02/11/2023 Nguyễn Minh H mang theo cái ví màu đen đã chứa ma túy rồi một mình điều khiển xe mô tô biển số 83H2-1293 đến khu vực chợ G để mua ma túy. Khi đến nơi Nguyễn Minh H gặp nam thanh niên lúc trước hỏi mua ma túy với số tiền 850.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người này đi vào trong rồi quay trở ra đưa cho Nguyễn Minh H một cốc sạc điện thoại màu trắng có chữ "OPPO" và nói bên trong có chứa ma túy. Nghe vậy Nguyễn Minh H nhanh chóng bỏ cốc sạc vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đến khu vực đường nối Quốc lộ N sông H với Quốc lộ F thuộc ấp N, thị trấn Đ thì Nguyễn Minh H dừng xe và quan sát thấy không có người nên lấy cốc sạc ra kiểm tra thì thấy bên trong cốc sạc có chứa 17 túi nylon không màu được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Lúc này Nguyễn Minh H lấy 01 túi nylon chứa ma túy ra cầm trên tay để sử dụng và cất 16 túi nylon chứa ma túy còn lại vào trong cốc sạc rồi bỏ vào túi quần phía trước bên trái. Ngay lúc này, lực lượng Công an đến kiểm tra và bắt giữ Nguyễn Minh H cùng tang vật có liên quan như đã nêu (bút lục 01 đến 07; 10-11; 108-114). Cùng với đó vào ngày 03/11/2023, Công an huyện L đã tiến hành test nước tiểu đối với Nguyễn Minh H và xác định dương tính với Methamphetamine (BL 136). Theo Bản kết luận điều tra vụ án hình sự và đề nghị truy tố số 07/KLĐT-ĐTTH ngày 26/02/2024 xác định Nguyễn Minh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị truy tố về hành vi này.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Minh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Minh H chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSLP ngày 04/4/2024 đã truy tố Nguyễn Minh H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu giữ:

- 18 (mười tám) túi nylon không màu, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ được trong quá trình bắt quả tang, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,3979 gam;

- 01 (một) cái ví màu đen;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, trên hộp có chữ "OPPO";

- 31 (ba mươi mốt) ống thủy tinh không màu;

- 21 (hai mươi mốt) ống hút cong nhiều màu;

- 60 (sáu mươi) túi nylon không màu, kích thước (25,5 x 4,3)cm; 58 (năm mươi tám) túi nylon không màu, kích thước (12,2 x 8,2)cm;

- 01 (một) ba lô vải màu nâu, logo nhựa có chữ "KIPLING";

- 01 (một) túi nylon màu đen có quai xách;

- 01 (một) hộp nhựa không màu, có quai và nắp màu hồng, nhãn hiệu Duy Tân;

- 01 (một) quần jean ngắn, màu xanh.

Hiện đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú quản lý.

- Đối với:

+ 01 (một) xe mô tô loại Wave 110, biển kiểm soát 83H2-1293;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME, loại cảm ứng, màu xanh + đen đã qua sử dụng;

+ Số tiền Việt Nam là 7.530.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định đây là xe và tiền là của ông Nguyễn Minh Đ1 (sinh năm: 1959, nơi thường trú: ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng - cha ruột của bị cáo). Xe ông Nguyễn Minh Đ1 mua lại từ người khác và sử dụng làm phương tiện đi lại cho các thành viên trong gia đình. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy thì ông Nguyễn Minh Đ1 không biết, số tiền ông Nguyễn Minh Đ1 đưa cho bị cáo dùng để chi tiêu trong gia đình nên đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Minh Đ1.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen đã qua sử dụng, đã trả lại cho bị cáo.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra cũng như Cáo trạng đã nêu. Thống nhất với tội danh và đề nghị xử nhẹ cho bị cáo được sớm về chăm sóc cha mẹ già và nuôi con còn nhỏ.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú vẫn giữ nguyên bản cáo trạng về việc đã truy tố bị cáo cũng như thống nhất với việc Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức hình phạt từ 05 năm đến 06 năm tù.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

- Người bào chữa cho bị cáo là luật sư Triệu Du L thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S trình bày: thống nhất với nội dung truy tố của Cáo trạng về tội danh, các tình tiết đã đề nghị trong phần luận tội. Tuy nhiên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo đầu khung hình phạt nhằm giúp cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh H: thống nhất với phần bào chữa của Luật sư và không có trình bày tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Minh Đ1 trình bày: Không có đưa ra quan điểm tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh H: Mong được Hội đồng xét xử xử nhẹ để bị cáo sớm về lo cho gia đình, chăm sóc cha mẹ và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xét xử vắng mặt: Đối với người chứng kiến là ông Trịnh Út H2 và ông Diệp Thanh S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi của bị cáo: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy: bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/11/2023; biên bản khám xét ngày 02/11/2023; biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 02/11/2023; Kết luận giám định số 184/KLMT-KTHS, ngày 11/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh

S cũng như phù hợp chứng cứ thu được tại hiện trường và phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với vật chứng đã thu được, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Do buồn phiền chuyện gia đình nên vào khoảng tháng 5/2023 bị cáo Nguyễn Minh H đã tìm đến ma túy và bắt đầu sử dụng thường xuyên. Qua tìm hiểu và biết ở khu vực chợ G, thuộc thành phố S có một nam thanh niên bán ma túy. Vào ngày 31/10/2023, bị cáo đã mua từ một nam thanh niên (không quen biết) để mua ma túy với số tiền 300.000 đồng tại khu vực chợ G, thuộc thành phố S được 01 tép ma túy và nhanh chóng bỏ vào ví màu đen của mình đồng thời cất trong túi. Sau đó bị cáo mang về nhà tại thị trấn Đ. Đến sáng ngày 01/11/2023 bị cáo Nguyễn Minh H đem ma túy ra khu đất trống ở ấp N, thị trấn Đ sử dụng một phần và phần còn lại được bị cáo tiếp tục cất giấu bên trong cái ví màu đen và để trong túi mang theo trên người. Tiếp đến ngày 02/11/2023 bị cáo Nguyễn Minh H mang theo cái ví chứa ma túy rồi một mình điều khiển xe mô tô biển số 83H2-1293 đến khu vực chợ G để mua ma túy với số tiền 850.000 đồng được để một cốc sạc điện thoại màu trắng có chữ "OPPO" chứa 17 túi nylon không màu được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được bị cáo tiếp tục cất giấu trong người mang về thị trấn Đ. Khi bị cáo Nguyễn Minh H lấy 01 túi nylon chứa ma túy ra cầm trên tay để sử dụng và cất 16 túi nylon chứa ma túy còn lại vào trong cốc sạc rồi bỏ vào túi quần phía trước bên trái thì bị bắt quả tang. Như vậy bị cáo Nguyễn Minh H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép khối tượng 0,1864 gam, loại Methamphetamine (quá trình thu giữ xác định "Gói 1") từ ngày 31/10/2023 liên tục đến ngày 02/11/2023 và ngày 02/11/2023 bị cáo tiếp tục tàng trữ trái phép thêm khối lượng tổng cộng 2.3979 gam, loại Methamphetamine (bao gồm 2,0521 gam, loại Methamphetamine và 0,1594 gam, loại Methamphetamine). Vì vậy bị cáo được xác định đã 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Minh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự (đủ tuổi và có năng lực hành vi dân sự). Do đó hành vi của Nguyễn Minh H có đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3.3] Trong phần tranh luận, sau khi Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú đề nghị mức hình phạt từ 05 năm đến 06 năm tù. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị thống nhất với nội dung của cáo trạng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết bị cáo tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt đầu khung. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Minh H không có tình tiết tăng nặng. Bên cạnh đó cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo Nguyễn Minh H để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật như: Bị cáo có nhân thân tốt, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế và bị cáo đã thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, trong quá tình điều tra bị cáo đã tự khai về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 31/10/2023 được xem xét là tình tiết tự

thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nội dung này cũng được Kiểm sát viên thống nhất áp dụng cho bị cáo được hưởng. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng ngoài các tình tiết giảm nhẹ trên, bị cáo việc bị cáo đã tự thú khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trước đó cũng được xác định là tự thú nên cần được áp dụng cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó cần áp dụng mức hình phạt ở đầu khung theo đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Các vật chứng trong quá trình điều tra đã thu giữ và hiện nay đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quản lý gồm: 18 (mười tám) túi nylon không màu, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ được trong quá trình bắt quả tang, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,3979 gam; 01 (một) cái ví màu đen; 01 (một) hộp nhựa màu trắng, trên hộp có chữ “OPPO"; 31 (ba mươi mốt) ống thủy tinh không màu; 21 (hai mươi mốt) ống hút cong nhiều màu; 60 (sáu mươi) túi nylon không màu, kích thước (25,5 x 4,3)cm; 58 (năm mươi tám) túi nylon không màu, kích thước (12,2 x 8,2)cm; 01 (một) ba lô vải màu nâu, logo nhựa có chữ “KIPLING"; 01 (một) túi nylon màu đen có quai xách; 01 (một) hộp nhựa không màu, có quai và nắp màu hồng, nhãn hiệu Duy Tân, 01 (một) quần jean ngắn, màu xanh đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tội cũng như không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy là cần thiết.

[4.2] Đối với: 01 (một) xe mô tô loại Wave 110, biển kiểm soát 83H2-1293; 01 một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME, loại cảm ứng, màu xanh đen đã qua sử dụng; số tiền tiền Việt Nam là 7.530.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen đã qua sử dụng Quá trình điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật nhưng thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ và phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện nên được chấp nhận. Ý kiến tranh luận của bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H: **05 (Năm) năm tù** thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

- 18 (mười tám) túi nylon không màu, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ được trong quá trình bắt quả tang, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,3979 gam;

- 01 (một) cái ví màu đen;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, trên hộp có chữ "OPPO";

- 31 (ba mươi mốt) ống thủy tinh không màu;

- 21 (hai mươi mốt) ống hút cong nhiều màu;

- 60 (sáu mươi) túi nylon không màu, kích thước (25,5 x 4,3)cm; 58 (năm mươi tám) túi nylon không màu, kích thước (12,2 x 8,2)cm;

- 01 (một) ba lô vải màu nâu, logo nhựa có chữ "KIPLING";

- 01 (một) túi nylon màu đen có quai xách;

- 01 (một) hộp nhựa không màu, có quai và nắp màu hồng, nhãn hiệu Duy Tân;

- 01 (một) quần jean ngắn, màu xanh.

Các vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú tỉnh Sóc Trăng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện L, tỉnh Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Minh H chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không phải chịu án phí

dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Minh H và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Minh Đ1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Long Phú;
- Cơ quan Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Long Phú;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thái Ngọc